

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÙ LAO DUNG
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HS-ST

Ngày: 03 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Giáp.

Ông Nguyễn Thành Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Văn Thừa – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lâm Kiều Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Thanh T, sinh ngày 01/01/1982 tại huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thanh V (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); tiền án: 01, về tội trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù theo Bản án số 02/2023/HS-ST ngày 13/01/2023, đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 24/4/2023, chưa được xóa án tích; tiền sự: không; vợ và con: có vợ Nguyễn Thị Lệ H, có 01 người con sinh năm 2005; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2023 đến nay “có mặt”.

- Bị hại: Bà Trịnh Thị Thu H1, sinh năm 1969; cư trú tại: Ấp P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng “vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/8/2023 bị cáo Bùi Thanh T đi bộ từ nhà ông Trần Văn M thuộc ấp P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đến nhà bà Trịnh Thị Thu H1 ngụ cùng ấp. Khi đến nhà bà H1 thì T đi vào nhà (nhà bà H1 bán tạp hóa, bia), T kêu “Bác Ú ơi, bác Ú ơi” không thấy ai trả lời, T đi ra cửa hông nhà bà H1, thấy bà H1 đang làm cỏ, T đi vào trong nhà đến chỗ để bia, T dùng hai tay ôm thùng bia để lên vai vác thùng bia nhãn hiệu X9 INTENSO Lager. Sau đó T đi bộ ra lộ đal đi theo hướng ra ngã tư (đường Đ nối liền) và đi vào hướng lộ đal đình R, khi đi được 100m, thì bị lực lượng công an phát hiện đang vác thùng bia trên vai. Qua làm việc với bị cáo T, bị cáo đã thừa nhận lấy trộm thùng bia nhãn hiệu X9 INTENSO Lager.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 38/KL-HĐĐGTTHS ngày 08/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: 01 thùng bia lon nhãn hiệu X9 INTENSO Lager, còn nguyên vẹn chưa qua sử dụng có giá trị 185.000 đồng.

Vật chứng trong vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã thu giữ 01 thùng bia màu xanh - trắng, loại 24 lon có nhãn hiệu X9 INTENSO Lager, ngày sản xuất 07/6/2023, hạn sử dụng 07/6/2024 có mã vạch 8938551246023, kích thước (40cm x 27cm x 13cm), còn nguyên vẹn chưa qua sử dụng.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã trả lại thùng bia cho bị hại bà Trịnh Thị Thu H1. Bà H1 đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có ý kiến. Vật chứng trong vụ án đã được xử lý xong.

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKS-CLD ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Bùi Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Bùi Thanh T, đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo T: phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo T không có tình tiết tăng nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp Điều 38, Điều 50,

điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thanh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại bà Trịnh Thị Thu H1 không yêu cầu bồi thường, đề nghị không xem xét.

Đề nghị buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị hại Trịnh Thị Thu H1 vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cù Lao Dung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội theo Cáo trạng đã nêu; bị cáo đã nhận được kết luận định giá tài sản và không có ý kiến. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/8/2023 bị cáo T đã trộm cắp tài sản của bà Trịnh Thị Thu H1 có giá trị 185.000 đồng.

[4] Bị cáo T là công dân Việt Nam, đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý lén lút lấy trộm tài sản hợp pháp của bị hại mục đích phục vụ nhu cầu cá

nhân của bản thân bị cáo. Hành vi của bị cáo đã phạm vào phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 24/CT-VKS-CLD ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang cho người dân và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo đã bị xử phạt về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong, chưa được xóa án tích, vẫn không hối cải, tiếp tục trộm cắp tài sản của người khác. Do đó, cần phải xử lý trách nhiệm của bị cáo trước pháp luật. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ hình sự cho bị cáo.

[6] Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét bị cáo là người đã thành niên, lười lao động, thường xuyên tụ tập ăn nhậu, không kiểm tiền chân chính, lợi dụng bị hại sơ hở trong quản lý tài sản để trộm cắp tài sản nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội. Nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đối với bị cáo T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

[9] Về hình phạt bổ sung: bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Về án phí: bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng về tội danh, áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt là có căn cứ phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Bùi Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt: bị cáo Bùi Thanh T 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

3. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Bùi Thanh T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4 Về quyền kháng cáo bản án: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng HSNV – CAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- CAND huyện Cù Lao Dung (CQCSĐT, CQTHAHS);
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Ngoan